

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
TỈNH ĐẮK NÔNG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 16/2024/HS-ST
Ngày 25 - 04 - 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK NÔNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Xuân Chiến.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Vũ Xuân Mai và bà Trần Thị Phương Thảo.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Phan Hoàng Duy - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Nông.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Nông tham gia phiên tòa:
Ông Trần Mạnh Tú - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 04 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Nông, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 19/2024/TLST-HS ngày 01 tháng 04 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 26/2024/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 4 năm 2024, đối với bị cáo:

Đặng Đình T, sinh năm 1982 tại Thành phố Hà Nội; nơi cư trú: tổ dân phố x, thị trấn Đ, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đặng Đình H, sinh năm 1950 và bà Kim Thị T1 (đã chết); có vợ là Nguyễn Thị Thanh T2, sinh năm 1982 và 02 con, con lớn sinh năm 2005 và con nhỏ sinh năm 2007; tiền án, tiền sự: không; bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 16-4-2023 đến ngày 06-6-2023, tại ngoại - Có mặt.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: Anh Đặng Xuân C; địa chỉ: tổ dân phố x, thị trấn Đ, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông - Có đơn xin xét xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Đặng Đình T là thành viên của lực lượng dân quân tự vệ thị trấn Đ, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông. Năm 2012, Từng được UBND huyện Đ cử tham gia huấn luyện bắn đạn thật hàng năm được tổ chức tại Trường bắn núi lửa, xã T, huyện Đ. Tại đây, T nhặt được 02 viên đạn sử dụng cho súng K59; 01 viên đạn sử dụng

cho súng Colt 45; 01 viên đạn sử dụng cho súng máy M60; 08 viên đạn sử dụng cho súng trường M1 Garand, mang về cất giấu trong tiệm sửa xe Thanh Nam. Năm 2013, T tiếp tục được UBND thị trấn Đ phân công tham gia diễn tập tại Trường bắn Đức Xuyên, xã Đ2, huyện K. Khi T thực hiện nhiệm vụ thu dọn thao trường sau thì nhặt được 01 viên đạn sử dụng cho súng AK47, mang về cất giấu trong tiệm sửa xe Thanh Nam.

Đầu năm 2023, một đối tượng có quốc tịch Campuchia tên P (không rõ nhân thân, lai lịch) đến địa bàn huyện Đ đã gặp, nhờ T mua nhu yếu phẩm sau đó chuyển qua suối Đắc Ken (đường biên giới tự nhiên giữa Việt Nam và Campuchia) thuộc xã Đ3, huyện Đ và được đối tượng tên P hoán đổi qua biên giới cho T 11 viên đạn và 01 khẩu súng AR15 (dạng tự chế) thay việc trả tiền nhu yếu phẩm, sau đó T cất giấu tại tiệm sửa xe Thanh Nam.

Đêm ngày 15-4-2023, T lấy 11 viên đạn, 01 khẩu súng AR15 bỏ trong ba lô, điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 99F8-6559 đi rử và nhờ anh Đặng Xuân C chở vào rừng tự nhiên thuộc xã Đ3, huyện Đ để bắt ếch. Đến 01 giờ 20 phút ngày 16-4-2023, khi T và anh Chiến đi trên đường Quốc lộ 14C thuộc thôn Đ4, xã Đ3 bị Công an tỉnh Đắc Nông phát hiện và bắt quả tang về hành vi tàng trữ vũ khí quân dụng.

Tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Đặng Đình T, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Đắc Nông phát hiện, thu giữ: 01 viên đạn sử dụng cho súng AK47; 02 viên đạn sử dụng cho súng K59; 01 viên đạn sử dụng cho súng Colt 45; 01 viên đạn sử dụng cho súng máy M60; 08 viên đạn sử dụng cho súng trường M1 Garand.

Tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Đặng Xuân C, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Đắc Nông phát hiện, thu giữ: 01 khẩu súng có ghi dòng chữ FXDRAGON, Max Pressure 300ban, serial Number HV no1, Made in C2; hộp tiếp đạn; 77 viên đạn bằng kim loại.

Kết luận giám định số 133 ngày 21-4-2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắc Nông kết luận các vật chứng đã thu giữ khi bắt quả tang và khám xét tại chỗ ở của Đặng Đình T: Khẩu súng gửi giám định là súng tự chế bắn đạn nổ AR15, hiện tại còn sử dụng được; 11 viên đạn cỡ (5,56 x 45)mm, sử dụng cho súng AR15; 08 viên đạn cỡ (7,62 x 63)mm, sử dụng cho súng trường M1 Garand; 01 viên đạn cỡ (7,62 x 51)mm, sử dụng cho súng máy M60; 02 viên đạn cỡ (9 x 18)mm, sử dụng cho súng K59; 01 viên đạn cỡ (11,43 x 23)mm, sử dụng cho súng Colt 45; 01 viên đạn cỡ (7,62 x 39)mm, sử dụng cho súng AK47, tất cả đều là vũ khí quân dụng.

Kết luận giám định số 162 ngày 15-5-2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Nông kết luận các đồ vật khi khám xét chỗ ở của anh Đặng Xuân C: 01 khẩu súng là súng hơi PCP; 77 viên đạn kim loại chì, hình nấm. Tất cả súng và đạn đều không phải là vũ khí quân dụng.

Cáo trạng số 49/CT-VKSĐN-P2 ngày 07-11-2023 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Nông truy tố bị cáo Đặng Đình T về tội “*Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng*” theo quy định tại khoản 1 Điều 304 của Bộ luật Hình sự.

Kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Đặng Đình T khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng và thừa nhận Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Nông truy tố bị cáo về tội “*Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng*” theo quy định tại khoản 1 Điều 304 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, không oan.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Nông giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Đặng Đình T về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Đặng Đình T phạm tội “*Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng*”. Áp dụng khoản 1 Điều 304; các điểm s, v khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38 của Bộ luật Hình sự, xử phạt Đặng Đình T từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 46 của Bộ luật Hình sự; căn cứ khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

Chấp nhận việc Cơ quan An ninh điều tra Công an tỉnh Đắk Nông trả lại 01 điện thoại di động cho Đặng Đình T và 01 điện thoại di động cho anh Đặng Xuân C, không sử dụng vào việc phạm tội.

Chấp nhận việc Cơ quan An ninh điều tra Công an tỉnh Đắk Nông chuyển Phòng Cảnh sát hình sự Công an tỉnh Đắk Nông xử lý theo thẩm quyền đối với 01 khẩu súng có ghi dòng chữ FXDRAGON, Max Pressure 300ban, serial Number HV no1, Made in C2; hộp tiếp đạn; 77 viên đạn bằng kim loại (không phải là vũ khí quân dụng).

Đối với 01 xe mô tô biển kiểm soát 99F8-6559 liên quan đến vụ án “*Trộm cắp tài sản*” nên chấp nhận Cơ quan An ninh điều tra Công an tỉnh Đắk Nông ra quyết định xử lý đồ vật, giao cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh xử lý theo quy định của pháp luật.

Tịch thu và giao cho Cơ quan An ninh điều tra Công an tỉnh Đắk Nông phối hợp với Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh Đắk Nông tiêu hủy 01 khẩu súng (dạng tự chế) bắn đạn AR15 và 24 viên đạn, là vũ khí quân dụng.

Bị cáo Đặng Đình T không có ý kiến tranh luận gì chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định của Cơ quan điều tra Công an tỉnh Đắk Nông, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Nông, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về thẩm quyền: Thời điểm vào các năm 2012-2013, Đặng Đình T thực hiện hành vi phạm tội, là dân quân tự vệ trong thời gian tập trung diễn tập, phối hợp thuộc quân đội nhưng đến khi bị phát hiện thì T đã hết thời gian tập trung diễn tập, huấn luyện, không còn tham gia dân quân tự vệ và hành vi phạm tội của T không liên quan đến bí mật quân sự, không gây thiệt hại cho quân đội, căn cứ Thông tư liên tịch số 01/2005/TTLT-TANDTC-VKSNDTC-BQP-BCA ngày 18-4-2005 và Thông tư liên tịch số 01/2008/TTLT-VKSNDTC-TANDTC-BQP-BCA ngày 20-10-2008 của Tòa án nhân dân tối cao, Viện kiểm sát nhân dân tối cao, Bộ Quốc phòng và Bộ Công an, do đó hành vi phạm tội của Đặng Đình T không thuộc thẩm quyền xét xử của Tòa án quân sự.

[3]. Xét lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, của người liên quan và các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Như vậy, Hội đồng xét xử có căn cứ kết luận: Vào các năm 2012-2013, Đặng Đình T là thành viên của lực lượng dân quân tự vệ thị trấn Đ tham gia diễn tập quân sự tại các thao trường quân sự, T nhặt được 13 viên đạn các loại là vũ khí quân dụng, mang về cất dấu tại nơi ở tổ dân phố 4, thị trấn Đ, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông.

Đầu năm 2023, T được 01 đối tượng tên P có quốc tịch Campuchia nhờ T mua nhu yếu phẩm chuyển qua biên giới Việt Nam - Campuchia và được đối tượng P cho 01 khẩu súng AR15 (dạng súng tiểu liên tự chế) và 11 viên đạn là vũ khí quân dụng, mang về cất dấu tại nơi ở tổ dân phố x, thị trấn Đ, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông.

Tổng số vũ khí quân dụng do T tàng trữ trái phép là 24 viên đạn bộ binh các loại và 01 khẩu súng AR15.

Do đó, hành vi của Đặng Đình T phạm tội “*Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng*” theo quy định tại khoản 1 Điều 304 của Bộ luật Hình sự.

Khoản 1 Điều 304 của Bộ luật Hình sự quy định:

“1. Người nào tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng, phương tiện kỹ thuật quân sự, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 07 năm”.

[4]. Hội đồng xét xử xét thấy, hành vi phạm tội của bị cáo gây ra là nghiêm trọng, đã xâm phạm trực tiếp đến chế độ quản lý của Nhà nước đối với vũ khí quân dụng, ảnh hưởng đến trật tự, an toàn công cộng. Bị cáo hoàn toàn nhận thức được vũ khí quân dụng được Nhà nước độc quyền quản lý và chỉ được sử dụng trong lĩnh vực an ninh quốc phòng, bảo đảm trật tự an toàn xã hội, chỉ có những cơ quan, tổ chức, cá nhân được Nhà nước cho phép mới được sử dụng vũ khí này, mọi hành vi tàng trữ trái phép đều bị nghiêm trị. Nhưng bị cáo vẫn cố tình thực hiện hành vi tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng. Do đó, cần xử phạt bị cáo mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ, hậu quả do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra, cách ly bị cáo với xã hội một thời gian mới đảm bảo được việc giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt cho gia đình và xã hội, cũng như đảm bảo việc, đấu tranh phòng ngừa tội phạm chung trong xã hội.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo thực hiện hành vi phạm tội 02 lần trở lên theo quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Sau khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; trong quá trình công tác, sinh sống tại địa phương bị cáo được nhiều Cơ quan có thẩm quyền tặng nhiều Giấy khen. Do đó, Hội đồng xét xử có căn cứ để áp dụng các tình tiết quy định định tại điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt đối với bị cáo.

[5]. Xét quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Nông tại phiên toà về tội danh là có căn cứ. Tuy nhiên, Đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng tình tiết giảm nhẹ theo điểm v khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự: “bị cáo là người có thành tích xuất sắc trong công tác”. Theo hướng dẫn của nghị quyết hướng dẫn Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao để được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm v khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự thì phải có thành tích xuất sắc và được Cơ quan Nhà nước có thẩm quyền tặng thưởng từ bằng khen trở lên. Do đó, với đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát đưa ra là không phù hợp nên Hội đồng xét xử không có căn cứ chấp nhận.

[6]. Về biện pháp tư pháp:

Chấp nhận việc Cơ quan An ninh điều tra Công an tỉnh Đắk Nông trả lại 01 điện thoại di động cho Đặng Đình T và 01 điện thoại di động cho anh Đặng Xuân C, không sử dụng vào việc phạm tội.

Chấp nhận việc Cơ quan An ninh điều tra Công an tỉnh Đắk Nông chuyển Phòng Cảnh sát hình sự Công an tỉnh Đắk Nông xử lý theo thẩm quyền đối với 01 khẩu súng có ghi dòng chữ FXDRAGON, Max Pressure 300ban, serial Number HV no1, Made in C2; hộp tiếp đạn; 77 viên đạn bằng kim loại (không phải là vũ khí quân dụng).

Đối với 01 xe mô tô biển kiểm soát 99F8-6559 liên quan đến vụ án “*Trộm cắp tài sản*” nên chấp nhận Cơ quan An ninh điều tra Công an tỉnh Đắk Nông ra quyết định xử lý đồ vật, giao cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh xử lý theo quy định của pháp luật.

Tịch thu và giao cho Cơ quan An ninh điều tra Công an tỉnh Đắk Nông phối hợp với Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh Đắk Nông tiêu hủy 01 khẩu súng (dạng tự chế) bắn đạn AR15 và 24 viên đạn, là vũ khí quân dụng.

[7]. Trong vụ án này Toà án đã trả hồ sơ cho Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Nông để điều tra bổ sung có dấu hiệu bỏ lọt tội phạm về hành vi mua bán trái phép vũ khí quân dụng. Tuy nhiên sau khi trả hồ sơ Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Nông vẫn giữ nguyên cáo trạng. Do đó, căn cứ Điều 298 của Bộ luật Tố tụng hình sự về giới hạn của việc xét xử, Toà án chỉ xét xử với những hành vi, tội danh mà Viện kiểm sát truy tố và kiến nghị tiếp tục làm rõ hành vi của bị cáo có dấu hiệu mua bán trái phép vũ khí quân dụng, tránh bỏ lọt tội phạm.

[8]. Đối với anh Đặng Xuân C: Quá trình điều tra, anh Chiến và T khai nhận anh Chiến không biết việc T mang theo vũ khí quân dụng khi đi bắt ếch vào ngày 15-4-2023. Cơ quan An ninh điều tra Công an tỉnh Đắk Nông đã tiến hành thực nghiệm điều tra quá trình Chiến điều khiển xe mô tô chở và xác định Chiến không nhìn thấy được T mang theo vũ khí quân dụng. Do đó, không có căn cứ xử lý Chiến về hành vi tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng là phù hợp. Ngoài ra, Chiến có hành vi đặt mua trên mạng Internet của 01 người không rõ nhân thân, lai lịch 01 khẩu súng hơi PCP và 77 viên đạn chì hình nấm, Chiến cất giấu tại nhà. Cơ quan An ninh điều tra Công an tỉnh Đắk Nông chuyển hồ sơ cho Phòng Cảnh sát hình sự Công an tỉnh Đắk Nông xử phạt vi phạm hành chính đối với Chiến về hành vi tàng trữ trái phép súng săn, theo quy định tại điểm d khoản 4 Điều 11 Nghị định số 144 ngày 31-12-2021 của Chính phủ là phù hợp.

Đối với đối tượng tên P có quốc tịch Campuchia, Cơ quan An ninh điều tra Công an tỉnh Đắk Nông áp dụng đầy đủ các biện pháp nhưng khi hết thời hạn

điều tra vụ án, không chứng minh được đối tượng P nên không có căn cứ xử lý trong vụ án này.

[9]. Về án phí: Đặng Đình T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Đặng Đình T phạm tội “*Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng*”.

Áp dụng khoản 1 Điều 304; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38 của Bộ luật Hình sự, xử phạt Đặng Đình T 02 (hai) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án, được trừ thời gian bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 16-4-2023 đến ngày 06-6-2023.

2. Về biện pháp tư pháp: Áp dụng khoản 1 Điều 46 của Bộ luật Hình sự; căn cứ khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

Chấp nhận việc Cơ quan An ninh điều tra Công an tỉnh Đắk Nông trả lại 01 điện thoại di động cho Đặng Đình T và 01 điện thoại di động cho anh Đặng Xuân C, không sử dụng vào việc phạm tội.

Chấp nhận việc Cơ quan An ninh điều tra Công an tỉnh Đắk Nông chuyển Phòng Cảnh sát hình sự Công an tỉnh Đắk Nông xử lý theo thẩm quyền đối với 01 khẩu súng có ghi dòng chữ FXDRAGON, Max Pressure 300ban, serial Number HV no1, Made in C2; hộp tiếp đạn; 77 viên đạn bằng kim loại (không phải là vũ khí quân dụng).

Đối với 01 xe mô tô biển kiểm soát 99F8-6559 liên quan đến vụ án “*Trộm cắp tài sản*” nên chấp nhận Cơ quan An ninh điều tra Công an tỉnh Đắk Nông ra quyết định xử lý đồ vật, giao cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh xử lý theo quy định của pháp luật.

Tịch thu và giao cho Cơ quan An ninh điều tra Công an tỉnh Đắk Nông phối hợp với Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh Đắk Nông tiêu hủy 01 khẩu súng (dạng tự chế) bắn đạn AR15 và 24 viên đạn, là vũ khí quân dụng.

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự; áp dụng điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án:

Buộc Đặng Đình T phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo phần liên quan đến quyền và nghĩa vụ của mình

trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết công khai bản án theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Đắk Nông;
- Sở Tư pháp tỉnh Đắk Nông;
- Phòng HSNV Công an tỉnh Đắk Nông;
- CQANĐT Công an tỉnh Đắk Nông;
- CQTHAHS Công an tỉnh Đắk Nông;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Đắk Nông;
- Cục THADS tỉnh Đắk Nông;
- Bị cáo;
- Lưu: Tổ HCTP, HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Xuân Chiến